

## ĐỊA LÝ 8

### XI. CHÂU Á

#### Tuần 1- Bài 1: VỊ TRÍ ĐỊA LÝ, ĐỊA HÌNH VÀ KHOÁNG SẢN

##### 1. Vị trí địa lý và kích thước của châu lục

\* **Vị trí:** Nằm ở nửa cầu Bắc, Là một bộ phận của lục địa Á – Âu

\* **Giới hạn:** Trải rộng từ vùng cực Bắc đến vùng xích đạo.

- Bắc: Giáp Bắc Băng Dương

- Nam: Giáp Ấn Độ Dương

-Tây: Giáp châu Âu, Phi, Địa Trung Hải.

- Đông: Giáp Thái Bình Dương

\* **Kích thước:** Châu Á là một châu lục có diện tích lớn nhất thế giới 44,4 triệu km<sup>2</sup> ( kể cả các đảo ).

##### 2/Đặc điểm địa hình & khoáng sản :

###### a. Đặc điểm địa hình :

- Có nhiều hệ thống núi, sơn nguyên cao đồ sộ, nhiều đồng bằng rộng bậc nhất thế

- Các dãy núi chạy theo 2 hướng chính Đông – Tây hoặc Bắc – Nam.

- Nhiều hệ thống núi, sơn nguyên và đồng bằng nằm xen kẽ nhau -> địa hình bị chia cắt phức tạp.

###### b. Khoáng sản

- Châu Á có nguồn khoáng sản rất phong phú và có trữ lượng lớn, tiêu biểu là: dầu mỏ, khí đốt, than, sắt, Crôm và nhiều kim loại màu khác....

### XI. CHÂU Á

#### Tuần 1- Bài 1: VỊ TRÍ ĐỊA LÝ- ĐỊA HÌNH- KHOÁNG SẢN

##### PHIÊN HỌC TẬP

1. Quan sát lược đồ vị trí địa lí Châu Á trên quả địa cầu và cho biết:

a. Châu Á giáp các đại dương

nào?.....

.....

.....

b.Châu Á giáp các châu lục nào?

.....

.....

.....

2. Dựa vào lược đồ địa hình, khoáng sản và sông hồ châu Á, hãy cho biết

a.Các loại khoáng sản chủ yếu ở châu Á:

.....

.....

b. Khoanh tròn vào đáp án có nội dung phù hợp

- Khu vực tập trung nhiều dầu mỏ , khí đốt ở châu Á là:

A. Đông và Bắc Á

D. Tây Nam Á

B. Đông Nam Á  
Nam Á

E. Trung Á

C.

**3. Dựa vào hình 1.2 trang 5 SGK Địa lí 8 hoặc bản đồ tự nhiên Châu Á, hãy:**

a, Hãy ghi tên các đồng bằng lớn và các sông chính chảy trên từng đồng bằng .  
ví dụ: Đồng bằng Tây Xi-bia- Sông chính: Sông Ô-bi.

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

b, Ghi tên 10 dãy núi.

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

c, Ghi tên 3 sơn nguyên

.....  
.....  
.....  
.....

## Tuần 2: Bài 2: KHÍ HẬU CHÂU Á

### 1. Khí hậu châu Á phân hóa rất đa dạng

- Khí hậu châu Á rất đa dạng, phân hóa thành nhiều đới và nhiều kiểu khí hậu khác nhau.
- Nguyên nhân:
  - + Khí hậu phân thành nhiều đới khác nhau do lãnh thổ kéo dài từ vùng cực Bắc đến vùng xích đạo.
  - + Các đới chia thành nhiều kiểu dokích thước lãnh thổ, đặc điểm địa hình, ảnh hưởng của biển.

### 2. Khí hậu châu Á phổ biến là các kiểu khí hậu gió mùa và các kiểu khí hậu lục địa

#### a. Các kiểu khí hậu gió mùa:

- Mùa hạ: Thời tiết nóng ẩm, mưa nhiều, mùa đông: Khô, lạnh và ít mưa
- Phân bố: Nam Á, Đông Nam Á, Đông Á.

#### b. Các kiểu khí hậu lục địa:

- Mùa đông khô và lạnh, mùa hạ khô và nóng.
- Phân bố: Nội địa và Tây Nam Á.

## BÀI TẬP

### Câu 1: Việt Nam nằm trong đới khí hậu (biết)

- A. ôn đới.
- B. xích đạo.
- C. Nhiệt đới.
- D. Cận nhiệt đới.

### Câu 2: Đới khí hậu chia thành nhiều kiểu nhất ở châu Á là (biết)

- A. cực và cận cực.
- B. khí hậu cận nhiệt.
- C. khí hậu ôn đới.
- D. khí hậu nhiệt đới.

### Câu 3: Kiểu khí hậu lục địa có đặc điểm là (biết)

- A. mùa đông khô và lạnh, mùa hạ nóng ẩm và có mưa nhiều.
- B. mùa đông khô và lạnh, mùa hạ nóng ẩm và mưa ít.
- C. mùa đông khô và lạnh, mùa hạ khô và nóng.
- D. mùa đông khô và ẩm, mùa hạ khô và nóng.

### Câu 4: Khí hậu châu Á phân hóa thành nhiều đới khí hậu là do (hiểu)

- A. lãnh thổ rộng lớn.
- B. có nhiều núi và sơn nguyên cao.
- C. nằm giữa ba đại dương lớn.
- D. lãnh thổ trải dài từ vùng cực Bắc đến vùng Xích đạo.

### Câu 5: Các đới khí hậu châu Á phân hóa thành nhiều kiểu khí hậu khác nhau do (hiểu)

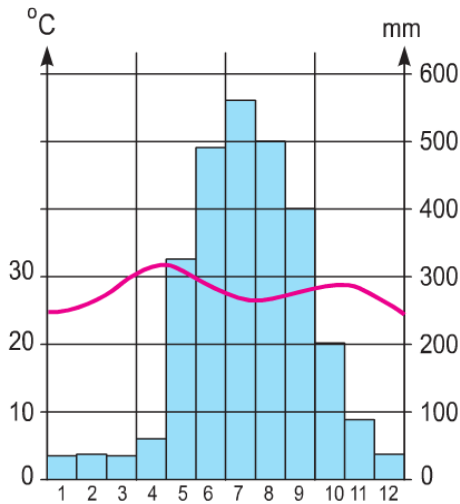
- A. lãnh thổ trải dài từ vùng cực Bắc đến vùng Xích đạo.
- B. lãnh thổ rộng lớn và nằm giữa ba đại dương lớn.
- C. địa hình có nhiều núi và cao nguyên đồ sộ, đồng bằng rộng lớn.
- D. lãnh thổ rộng lớn, các dãy núi và sơn nguyên cao ngăn ảnh hưởng của biển xâm nhập vào nội địa.

### Câu 6: Vì sao gió mùa mùa đông và gió mùa mùa hạ ở châu Á lại có tính chất trái ngược nhau? (vận dụng)

- A. Do tác động của các khối khí.
- B. Do chịu ảnh hưởng của các dòng biển.

C. Do có nguồn gốc hình thành khác nhau. D. Do chịu ảnh hưởng của các dãy núi cao ven biển.

**Câu 7: Biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa Y-an-gun dưới đây thuộc kiểu khí hậu gì?(vận dụng thấp)**



Hình 2. Biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa Y-an-gun

- A. Nhiệt đới gió mùa. B. Nhiệt đới khô.  
C. Cận nhiệt gió mùa. D. Cận nhiệt lục địa.

**Câu 8: Các đới khí hậu cực và cận cực, đới khí hậu xích đạo ở châu Á lại không phân hóa thành các kiểu khí hậu khác nhau là do(vận dụng cao)**

- A. lãnh thổ trải dài từ vùng cực Bắc đến vùng Xích đạo.  
B. quanh năm chịu thống trị của khối khí chí tuyến khô và nóng.  
C. quanh năm chịu thống trị của khối khí cực khô, lạnh và khối khí xích đạo nóng ẩm.  
D. lãnh thổ rộng lớn, có nhiều núi và sơn nguyên cao ngăn ảnh hưởng của biển thâm nhập vào đất liền.

**Câu 9. Bằng những hiểu biết của mình qua các phương tiện thông tin đại chúng và thực tế em hãy viết một báo cáo ngắn gọn về những khó khăn do khí hậu châu Á mang lại cho con người (báo cáo không quá 50 từ).**

### Tuần 3: Bài 3: SÔNG NGÒI VÀ CẢNH QUAN CHÂU Á

#### 1. Đặc điểm sông ngòi:

- Châu Á có nhiều hệ thống sông lớn (I-ê-nit-xây, Hoàng Hà, Trường Giang, Mê-Công, Ấn, Hằng) nhưng phân bố không đều.
- Chế độ nước phức tạp.

- + Bắc Á: mạng lưới sông dày, mùa đông nước đóng băng, mùa xuân có lũ do băng tan.
- + Khu vực châu Á gió mùa: nhiều

sông lớn, có lượng nước lớn vào mùa mưa.

+ Tây và Trung Á: ít sông, nguồn cung cấp nước chủ yếu do tuyết, băng tan.

- Giá trị kinh tế của sông ngòi châu Á: giao thông, thủy điện, cung cấp nước cho sản xuất, sinh hoạt, du lịch, đánh bắt và nuôi trồng thủy sản.

## 2. Các đới cảnh quan tự nhiên:

- Cảnh quan phân hóa đa dạng với nhiều loại:

+ Rừng lá kim ở Bắc Á (Xi-bia) nơi có khí hậu ôn đới.

+ Rừng cận nhiệt ở Đông Á, rừng nhiệt đới ẩm ở Đông Nam Á và Nam Á.

+ Thảo nguyên hoang mạc, cảnh quan núi cao.

- Nguyên nhân phân bố của một số cảnh quan: do sự phân hoá đa dạng về các đới, các kiểu khí hậu...

## 3. Những thuận lợi và khó khăn của thiên nhiên châu Á

**a. Thuận lợi:** nguồn tài nguyên thiên nhiên đa dạng, phong phú.

**b. Khó khăn:** địa hình hiểm trở, khí hậu khắc nghiệt, thiên tai bất thường.

### HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP:

\*. Đánh dấu (X) vào cột thích hợp trong bảng sau để thể hiện mối quan hệ giữa các đới cảnh quan tự nhiên với khí hậu tương ứng của châu Á:

Đới cảnh quan	KH cực và cận cực	KH ôn đới	KH cận nhiệt	KH nhiệt đới	KH Xích đạo
1. Hoang mạc và bán hoang mạc					
2. Xa van và cây bụi					
3. Rừng nhiệt đới ẩm					
4. Rừng cận nhiệt đới ẩm					
5. Rừng và cây bụi lác đung Địa Trung Hải					
6. Thảo nguyên					
7. Rừng hỗn hợp và rừng lá rộng					
8. Rừng lá kim (Tai ga)					
9. Thảo nguyên					

- làm BT 3/SGK và làm BT trong tập b/đề địa lí 8.

**Tuần 4: BÀI 4: THỰC HÀNH  
PHÂN TÍCH HOÀN LƯU GIÓ MÙA Ở CHÂU Á**

**1 Phân tích hướng gió về mùa đông, mùa hạ:**

- Dựa vào hình 4.1, em hãy: (trang 14 sgk Địa Lí 8):
- Dựa vào hình 4.2, (trang 15 sgk Địa Lí 8):
- Xác định và đọc tên các trung tâm áp thấp và áp cao.
  
- Xác định các hướng gió chính theo từng khu vực về mùa đông và ghi vào vở học
  
- Xác định các hướng gió chính theo từng khu vực về mùa hạ và ghi vào vở học

**Trả lời:**

Khu vực	Hướng gió theo Mùa	Hướng gió mùa đông (tháng 1)	Hướng gió mùa hạ (tháng 7)
Đông Á		Tây Bắc	Đông nam
Đông Nam Á		Bắc hoặc đông bắc	Tây nam và nam
Nam Á		Đông bắc	Tây nam

**2 . Tổng kết**

Các em ghi kiến thức đã biết quan các phân tích ở trên vào vở học theo mẫu bảng (SGK trang 15).

Mùa	Khu vực	Hướng gió chính	Từ áp cao ... đến áp thấp ...
Mùa đông	Đông Á	Tây Bắc	Từ áp cao Xi-bia đến áp thấp A-lê-út
	Đông Nam Á	Bắc hoặc Đông Bắc	Từ áp cao Xi-bia đến áp thấp Xích đạo Ô-xtray-li-a.
	Nam Á	Đông Bắc	Từ áp cao Xi-bia đến áp thấp xích đạo
Mùa hạ	Đông Á	Đông Nam	Từ áp cao Ha-oai đến áp thấp I-ran
	Đông Nam Á	Tây Nam và Nam	Từ áp cao Ô-xtray-li-a, Nam Ấn Độ Dương đến thấp I-ran.
	Nam Á	Tây Nam	Từ áp cao Nam Ấn Độ Dương đến áp thấp I-ran.